

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS - ST

Ngày: 19 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Hưng và ông Lưu Xuân Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hà - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở UBND xã Tân Quang, thành phố Sông Công, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Anh T - Sinh ngày 03/02/1987, tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nà Cà, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ở hiện nay: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Anh Phương - Sinh năm 1958 (Đã chết) và bà: Trương Thị Dung – sinh năm; 1962. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là Triệu Thị Tâm - Sinh năm 1995 và có 02 con lớn sinh 2013; con nhỏ sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Triệu Thị T - Sinh năm 1995 (Là vợ bị cáo T);

Nơi ĐKKHKT: Thôn N xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ở hiện nay: TDP A, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến*: Ông Dương Thanh B - Sinh năm 1958;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h 20 phút ngày 03/02/2023, tổ công tác Công an xã Tân Quang thành phố Sông Công tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực đường 36m hướng về phía khu công nghiệp Sông Công 2, thuộc địa bàn xóm Mới, xã Tân Quang thành phố Sông Công thì phát hiện Trần Anh T đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 97B1- 851.28 có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì T tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác ngoài giao nộp cho tổ công tác 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là ma túy loại Heroine do T mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định. Ngoài vật chứng nêu trên còn tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 97B1 - 851.28, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A20.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Anh T. Tại bản Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 12/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,113 gam.*

Tại cơ qua điều tra, Trần Anh T khai nhận như sau: Bản thân Trần Anh T nghiện ma túy, loại Heroine từ tháng 5/2022. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 02/3/2023, Trần Anh T đang ở phòng trọ tại TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe mô tô BKS 97B1-851.28 của vợ T là chị Triệu Thị Tâm đi đến khu vực khu công nghiệp Sông Công 2 tìm mua ma túy sử dụng. Đến khu công nghiệp Sông Công, Trần Anh T dùng điện thoại số thuê bao 0985.083.431 gọi đến số thuê bao 0379591.890 của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ (T xin số điện thoại của bạn) và hỏi mua 100.000đ trắng (tức là ma túy Heroine) thì người đàn ông hỏi lại “đang ở đâu” và người đàn ông đó hướng dẫn T đến cây xăng đang xây dựng đứng chờ tại đó. Khoảng 2 phút sau thì người đàn ông đi xe mô tô đến mặt đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm (T không biết tên, tuổi địa chỉ và không nhớ đi loại xe gì). Khi người đó đến chỗ T thì hỏi “vừa gọi điện à”, T gật đầu và đưa cho người đó 100.000đ người đó nhận tiền và đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, biết

trong bao thuốc lá có ma túy, T cầm và cất vào túi áo khoác bên trái. Sau khi mua được ma túy T đang chuẩn bị tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Tân Quang phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT - VKS ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Anh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Anh T về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo T từ 18 - 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu M1, M2 bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu và các mảnh giấy bạc; Trả lại cho chị Triệu Thị Tâm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 97B1 - 851.28; tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung galaxy A20S; Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Chị Triệu Thị Tâm có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 97B1 - 851.28.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận, vì đã phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Trần Anh T là đối tượng nghiện chất ma túy từ tháng 5/2022 cho đến nay chưa bỏ được, nên bị cáo thường xuyên đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 15 giờ 45 ngày 03/02/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 97B1 – 851.28 đi đến khu Công nghiệp Sông Công 2, dùng điện thoại liên lạc và gặp mua của người không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng ma túy. Mua được ma túy, bị cáo cất gói ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc, chuẩn bị tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Tân Quang, thành phố Sông Công phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 01 gói ma túy nêu trên, qua giám định là Heroine có khối lượng là **0,113 gam**.

Xét hành vi mua ma túy và cất giữ ma túy loại Heroine có khối lượng 0,113 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Trần Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xét xử theo quy định pháp luật nhằm tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Xét nhân thân, thấy bị

cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, dù có giảm nhẹ phần nào về hình phạt, nhưng Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, để lên một mức án tương xứng hành vi phạm tội và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian phù hợp để cho bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có tài sản riêng, phạm tội không có mục đích thu lời bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng vụ án như sau:

- Đối với những vật chứng là các bì niêm phong ký hiệu M1, M2 bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định và các mảnh giấy khác nhau, xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 97B1 - 851.28, đăng ký chủ sở hữu mang tên chị Tâm (Là vợ bị cáo) sử dụng làm phương tiện đi lại và sinh hoạt chung của gia đình. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua ma túy chị Tâm không biết. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Tâm yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô để quản lý, sử dụng. Xét yêu cầu của chị Tâm là có căn cứ cần chấp nhận, trả lại cho chị Tâm chiếc xe mô tô nói trên.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A20S thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc, giao dịch mua ma túy. Vì vậy, cần tịch thu chiếc điện nói trên sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo, như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[8] Về nguồn gốc số ma túy đã bị thu giữ, bị cáo T khai mua của một người đàn ông không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công không có căn cứ xác minh, làm rõ. Đối với số thuê bao 0379591.890 mà bị cáo khai liên lạc mua ma túy, qua xác minh chủ sở hữu số thuê bao trên là Trần Đình Bái (SN 1996, trú tại: Thôn Tân Diệm, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Kết quả xác minh, Cơ quan

điều tra xác định: Tại Thôn Tân Diêu, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh không có người có họ và tên như trên, do đó không có cơ sở xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu một khoản án phí HSST nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, c khoản 1 điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với Trần Anh T;

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 329, 331 và 333 của BLTTHS;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Anh T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/02/2023.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 của BLHS.

4. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Trần Anh T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây: 01 (một) bì phong ký hiệu M1, chứa 0,099 gam mẫu M1 hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 bì niêm phong ký hiệu M2, chứa vỏ bì niêm phong ký hiệu M, mảnh giấy bạc màu vàng và mảnh giấy màu trắng xanh;

- Trả lại cho chị Triệu Thị Tâm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 97B1 - 851.28;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S (Được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu D1).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST nộp vào ngân sách Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Chị Triệu Thị Tâm) có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- THADS TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn

